

Số: 319/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 448/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1976;

- Bị đơn: anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1976;

Cùng nơi thường trú: thôn đội 3, xã C, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Cùng nơi ở hiện tại: tổ 10, khu 4, phường K, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào: Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T thuận

tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T có 03 con chung là: Nguyễn Quốc V, sinh ngày 17/9/2004; Nguyễn Minh C, sinh ngày 29/5/2006 và Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 05/01/2016. Giao hai con chung là Nguyễn Minh C và Nguyễn Hoàng A cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung. Đối với con chung Nguyễn Quốc V nay đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu giải quyết về nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung*: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T không có tài sản chung.

- *Về công nợ chung*: không có.

- *Về án phí*: chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001145 ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hoàn trả lại chị H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. H;
- THADS TP. H;
- UBND X.C, H.B, tỉnh Hà Nam;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Nhật Duật**